

Số: **106** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **20** tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Trung tâm cụm xã Đắk Drô, hạng mục: Nhà văn hóa, sân vận động, chỉnh trang khu dân cư nông thôn, xã Đắk Drô, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất; Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ: Tài chính - Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định Bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của HĐND tỉnh thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 14/TTr-STNMT ngày 10 tháng 01 năm 2020; ý kiến của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Thông báo số 02/TB-HĐTĐ ngày 06 tháng 01 năm 2020,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Trung tâm cụm xã Đắk Drô, hạng mục:



Nhà văn hóa, sân vận động, chỉnh trang khu dân cư nông thôn, xã Đăk Drô, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông.

### 1. Thông tin về khu đất định giá

- Vị trí khu đất: Buôn K62, xã Đăk Drô, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông, thuộc mảnh trích đo chỉnh lý địa chính số 01-2019.

- Tổng diện tích cần xác định giá là: 34.967,9 m<sup>2</sup>/21 thửa; cụ thể như sau:

+ Đất trồng cây hàng năm: 34.952,1 m<sup>2</sup>

+ Đất trồng cây lâu năm: 9,7 m<sup>2</sup>

+ Đất trồng lúa: 6,1 m<sup>2</sup>

- Khu đất có tứ cạnh như sau:

+ Phía Bắc: Giáp khu đất sản xuất nông nghiệp của hộ dân.

+ Phía Nam: Giáp khu đất nông nghiệp đã thu hồi năm 2014.

+ Phía Đông: Giáp khu đất sản xuất nông nghiệp của hộ dân.

+ Phía Tây: Giáp trụ sở UBND xã Đăk Drô; trạm y tế xã Đăk Drô và đất nông nghiệp đã thu hồi năm 2014.

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm, trồng cây hàng năm và đất trồng lúa.

- Thời hạn sử dụng đất: 50 năm.

**2. Giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Trung tâm cụm xã Đăk Drô, hạng mục: Nhà văn hóa, sân vận động, chỉnh trang khu dân cư nông thôn, xã Đăk Drô, huyện Krông Nông, tỉnh Đắk Nông:**

STT	Loại đất	Đơn giá theo Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND đã tính hệ số K theo Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá đất cụ thể (đồng/m <sup>2</sup> )
1	2	3	4
1	Đất trồng cây hàng năm	18.000	30.000
2	Đất trồng cây lâu năm	32.200	33.000
3	Đất trồng lúa	22.000	29.000



(Có phụ lục giá đất cụ thể kèm theo)

**Điều 2.**

1. Giao UBND huyện Krông Nô căn cứ vị trí thửa đất thu hồi, giá đất cụ thể nêu trên để tính tiền bồi thường cho các hộ dân theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về giá đất cụ thể được quy định tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Chủ tịch UBND huyện Krông Nô; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTTH, KTN(N).

3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Thanh Tùng**



ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH ĐẮK NÔNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHỤ LỤC GIÁ ĐẤT CỤ THỂ**

(Kèm theo Quyết định số **106/QĐ-UBND** ngày **20** tháng 01 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Số tt	Thửa đất	Giá đất cụ thể (đồng/m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đất trồng cây hàng năm</b>		
	Bao gồm các thửa đất số: 1, 3, từ thửa số 4 đến thửa số 20 –DC1	30.000	
<b>II</b>	<b>Đất trồng cây lâu năm</b>		
	Thửa đất số 21–DC1	33.000	
<b>III</b>	<b>Đất trồng lúa</b>		
	Thửa đất số 2–DC1	29.000	

**\* Ghi chú:**

- Quá trình thu thập hồ sơ pháp lý để lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, các thửa đất nếu có phát sinh về thông tin số thửa, diện tích, loại đất, tên chủ sử dụng (đảm bảo theo đúng quy định) thì căn cứ vào giá đất theo mỗi tuyến đường, mỗi vị trí để áp dụng giá đất cụ thể cho phù hợp.